

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 204/2022/HS-ST

Ngày: 24 - 10 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH**
- Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ung Quang Định

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hạnh là Thư ký Toà án nhân dân
Thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn tham gia phiên
tòa:** Bà Mai Thị Thu Hà- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 10 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Tp. Quy Nhơn,
tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:
210/2022/TLST – HS ngày 07 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án
ra xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn số: 205/2022/QĐXXST-HS ngày 14
tháng 10 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 116/2022/QĐ-HSST
ngày 20 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1997; tại Tp. Q, tỉnh B; Nơi ĐKKHKT: Tổ
68, Khu phố 8, P. Q, Tp. Q, tỉnh B; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam;
Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa:
09/12; Con ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1969 và bà Bùi Thị Ngọc H, sinh
năm 1976; Vợ, con: Chưa; Tiền án: 01 tiền án, ngày 31/12/2020, bị Tòa án
nhân dân TP Q, tỉnh B xử phạt tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”,
chấp hành xong án phạt tù ngày 14/01/2022; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt
giữ, tạm giam từ ngày 15/9/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ
Công an Tp. Quy Nhơn. (Có mặt).

Bị hại: Chị Nguyễn Thị Ái N, sinh năm 2000. Trú tại: 77 Lê Văn T,
phường N, Tp. Q, tỉnh B. (Vắng mặt).

Người làm chứng: Anh Đoàn Duy K, sinh năm 1998. Trú tại: thôn H,
xã C, huyện V, tỉnh B. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội
dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 15/9/2022, Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1997. Trú tại: Tổ 68, khu vực 8, phường Q, Tp. Q, tỉnh B đi bộ dạo quanh khu vực đường Chế Lan V, thành phố Q để tìm nhà nào có sơ hở thì vào trộm cắp tài sản. Khi đến Khách sạn “Tul” ở lô 16 đường C thuộc tổ 17, khu vực 3, phường G thành phố Q, H thấy ở sảnh khách sạn không có ai trông coi nên lén vào khu vực quầy lễ tân để lục tìm tài sản. Hoàng mở hộc tủ ngăn kéo quầy lễ tân lén lấy số tiền 2.940.000 đồng của chị Nguyễn Thị Ái N, sinh năm 2000 là nhân viên khách sạn. Sau đó, H định bỏ đi ra ngoài thì bị anh Đoàn Duy K, sinh năm 1998 là nhân viên khách sạn đi từ phòng bếp khách sạn đi lên thì phát hiện bắt quả tang. Tại Cơ quan CSĐT Công an Tp. Q, Nguyễn Ngọc H đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Vật chứng vụ án: Tiền Việt Nam 2.940.000 đồng. Cơ quan CSĐT Công an TP Quy Nhơn đã ra Quyết định xử lý vật chứng số: 143/QĐ-CSĐT ngày 16/9/2022 trả lại số tiền 2.940.000 đồng cho bị hại là chị Nguyễn Thị Ái N.

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 01/QĐ - VKSQN ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ Luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Nguyễn Ngọc Hoàngkhai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản”.Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ Luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về phần dân sự: Bị hại chị Nguyễn Thị Ái N đã nhận lại số tiền bị trộm cắp, không yêu cầu bồi thường nên không xem xét, giải quyết.

- Bị cáo không tự bào chữa.
- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo mong Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành

tổ tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đều được phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm minh, bị cáo Nguyễn Ngọc H là người có đầy đủ năng lực nhận thức để điều khiển hành vi của mình nên chắc chắn phải biết rõ điều đó, nhưng với ý thức xem thường pháp luật, tham lam, lười lao động, muốn nhanh chóng có tiền tiêu xài nên vào khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 15/9/2022, tại quầy lễ tân của khách sạn “Tulip” tại địa chỉ Lô 16 đường Chế Lan Viên thuộc Tổ 17, khu vực 3, phường G, Tp. Q, bị cáo Nguyễn Ngọc H có hành vi lén lút chiếm đoạt số tiền 2.940.000 đồng của chị Nguyễn Thị Ái N là lễ tân của khách sạn. Trong quá trình điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc H về tội: “Trộm cắp tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, trị an ở địa phương nên cần xử bị cáo một mức án tương xứng với hành vi mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, đã chấp hành xong hình phạt nhưng chưa hết thời hạn xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội mới nên bị cáo đã phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để các bị cáo an tâm cải tạo tốt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ Luật hình sự, bị cáo Hoàng có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo khai không có nghề nghiệp và không có thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị Ái N đã nhận lại số tiền bị chiếm đoạt 2.940.000 đồng, không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí: Theo quy định tại các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; bị

cáo Nguyễn Ngọc H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định là phù hợp với nhận định của Tòa nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H 12 (mười hai) tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 15/9/2022.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại địa phương nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA Tp. Quy Nhơn;
- Đương sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ung Quang Định

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ung Quang Định

